

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: 100/2021/ HSST

Ngày 10 tháng 05 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Bá Xuân

2. Bà Đỗ Thị Sỹ Long

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận B, thành phố H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B: Bà Ngô Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/HSST ngày 12/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/QĐXXST ngày 27 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo: **Hà Thị T** - sinh năm 1966; ĐKKHKT: 90 tổ 9 làng N, phường N, quận B, thành phố H. Nơi ở: Số 65 ngõ 515 phố V, phường V, quận Ba, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 5/10; Con ông Hà Văn T (đã chết); Con bà : Hoàng Thị X (sinh năm 1940) ; Có chồng: Trần Thượng Phi H (đã chết) ; có 03 con sinh năm 1989, 1997 và 2000; Danh chỉ bản số 104 lập ngày 04 tháng 01 năm 2021 tại Công An Quận B.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án (đã xóa án tích).

- Bản án số 152/HSST ngày 22/07/2003 của Tòa án nhân dân quận B xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất mua túy. Ra trại ngày 12/09/2005. Thi hành án phí ngày 12/05/2008 (đã xóa án tích)

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H; Số giam: 685A2, buồng giam: M1-2.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, tại khu vực đối diện nhà số 87 phố N, phường G, quận B, thành phố H, Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về mua túy - Công an quận B phát hiện Hà Thị T có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của T có 03 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. T khai nhận là ma túy heroin mang đi để bán cho con nghiện kiếm lời. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở Công an quận B để làm rõ.

Ngoài thu giữ số mua túy trên, tổ công tác không giữ thêm gì của T.

Tại bản kết luận giám định số 48/KLGĐ-PC09 ngày 01/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu vàng đều là màu đề là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 0,265 gam*”.

Tại cơ quan điều tra, Hà Thị T khai nhận nội dung hành vi như đã nêu. Lời khai của bị can phù hợp biên bản phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát khu vực T mua ma túy nhưng không phát hiện đối tượng đã bán ma túy cho T.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát khu vực hồ G nhưng không phát hiện người phụ nữ tên N bán ma túy cho T.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 01 tháng 04 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận B đề nghị truy tố bị cáo Hà Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ **26** đến **30** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,265 gam Heroin đã qua giám định thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các

quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, tại khu vực đối diện nhà số 87 phố N, phường G, quận B, thành phố H, Hà Thị T đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói heroin có tổng khối lượng là 0,265gam, mục đích để bán kiếm lời, thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về mua túy - Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hà Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng xét bị cáo có 01 tiền án mặc dù đã được xóa nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội; tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,265 gam Heroin có chữ ký của cán bộ giám định và bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

$V \times c, c \text{ lũy thừa } n;$

Quyết @Pnh

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt :

Bị cáo **Hà Thị T 28 (Hai mươi tám) tháng tư** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,265 gam là ma túy loại Heroin đã qua giám định, có chữ ký của giám định viên và của bị cáo.

Vật chứng của vụ án hiện đang giữ tại Chi cục thi hành án Quận B theo biên bản giao nhận vật chứng số 149 ngày 29 tháng 04 năm 2021.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Hà Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nội nhện:

- VKSND Quận B;
- Công an Quận B
- Thị trấn, Quận B
- Ngồi tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**T.M Hết 02020 xĐt xĐt thĐm
ThĐm ph, n - ChĐn to¹ phĐn tĐa**

Nguyễn Hoài Phương